

LÊ THỊ THANH CHUNG

Trường Đại học sư phạm TP. Hồ Chí Minh

Nghiên cứu khoa học (NCKH) là nhân tố không thể thiếu trong quá trình đào tạo sinh viên (SV) và xây dựng, bồi dưỡng đội ngũ giảng viên các trường đại học. Bản chất hoạt động học của SV là quá trình nhận thức mang tính nghiên cứu và hoạt động NCKH của SV được xem là hình thức tự học, nó đòi hỏi SV phải chủ động, tích cực và độc lập, sáng tạo trong việc giải quyết vấn đề. Việc tổ chức cho SV NCKH đảm bảo nguyên tắc học đi đôi với hành, li luận gắn liền với thực tiễn sẽ biến quá trình đào tạo thành quá trình tự đào tạo. Đây là hình thức tổ chức dạy học đặc thù ở bậc đại học không chỉ có tác dụng trang bị cho SV kĩ năng, phương pháp NCKH, rèn luyện tư duy khoa học, khả năng làm việc độc lập, sáng tạo, đi sâu vào chuyên môn của mình mà còn bước đầu hình thành và phát triển ở SV những phẩm chất và tác phong của nhà nghiên cứu.

Nghiên cứu Khoa học giáo dục (KHGD) là một hình thức học tập có hiệu quả cao trong việc đào tạo giáo viên (GV). Ở các trường sư phạm, nghiên cứu KHGD là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của công tác đào tạo. Đây là điều kiện thuận lợi để SV vận dụng những tri thức tâm lí học, giáo dục học và kiến thức chuyên ngành vào thực tiễn dạy học, từ đó dần dần nắm được những kiến thức cơ bản của lí luận giáo dục, lí luận dạy học, phương pháp dạy học bộ môn cũng như đặc điểm phát triển tâm lí lứa tuổi của HS đồng thời biết vận dụng có hiệu quả vào quá trình giáo dục. Nghiên cứu KHGD là con đường hình thành và rèn luyện cho SV trường ĐHSP phẩm chất, năng lực của người cán bộ khoa học, đặc biệt là hệ thống kĩ năng NCKH.

1. Thực trạng nghiên cứu KHGD của SV Trường ĐHSP TP Hồ Chí Minh

Khảo sát thực trạng nghiên cứu KHGD của SV Trường ĐHSP TP Hồ Chí Minh trong năm 2001 và 2002, chúng tôi có những kết luận sau:

1.1. Đa số SV đánh giá đúng tầm quan trọng của nghiên cứu KHGD trong trường sư phạm. Đó là hoạt động không thể thiếu và có ý nghĩa quan trọng trong việc đào tạo đội ngũ GV. SV có nhận thức tích cực về tác dụng của nghiên cứu KHGD đối với việc học tập và rèn luyện nghiệp vụ sư phạm nhưng chưa đánh giá cao tác dụng của nghiên cứu KHGD với việc hình thành và rèn luyện phẩm chất nhân cách của người cán bộ khoa học. Nhiều SV chưa tích cực

tham gia nghiên cứu KHGD, chưa phát huy tính chủ động, độc lập của bản thân.

1.2. Việc hình thành và rèn luyện kĩ năng nghiên cứu KHGD cho SV chưa được tiến hành thường xuyên. Nhà trường, các khoa, các tổ bộ môn chưa chú trọng đến việc tổ chức cho SV cùng tham gia nghiên cứu KHGD với GV. Hình thức tự học, tự nghiên cứu của SV còn nhiều hạn chế.

1.3. SV chưa thực hiện tốt bài tập nghiên cứu trong các đợt thực tập sư phạm, số lượng bài tập nghiên cứu đạt loại giỏi trong các đợt thực tập sư phạm chỉ là 3,8%, trong khi đó, luận văn tốt nghiệp đa số đạt loại xuất sắc.

1.4. Khi nghiên cứu KHGD, SV nhận được sự khuyến khích của nhà trường, gia đình, bạn bè, sự hướng dẫn của GV cũng như sự hấp dẫn của đề tài, song họ còn gặp nhiều khó khăn như thời gian, kinh phí, kiến thức, phương pháp luận, phương pháp NCKH, việc tiếp cận đối tượng nghiên cứu cũng như kinh nghiệm của bản thân về nghiên cứu KHGD. SV chưa được học tập một cách có hệ thống về phương pháp NCKH nói chung và nghiên cứu KHGD nói riêng. Số đông SV còn lệ thuộc nhiều vào cán bộ hướng dẫn.

1.5. Bảng sau cho thấy tỉ lệ SV tham gia NCKH trong năm 2001 và 2002.

Năm 2001	Phạm vi				Tổng số
	Trạm - 1	Hoa - Sĩ H	Viện - Sĩ D	Tâm K - Giáo dục	
Số SV năm học từ	299	672	66	1029	
Số SV tham gia	106	61	14	181	
Tỉ lệ	27,11	12,66	21,29	13,30	

Năm 2002	Phạm vi				Tổng số
	Trạm - 1	Hoa - Sĩ H	Viện - Sĩ D	Tâm K - Giáo dục	
Số SV năm học từ	329	202	50	581	
Số SV tham gia	100	43	10	153	
Tỉ lệ	30,96	19,33	25,94	24,59	

Qua số liệu trên, có thể thấy, tỉ lệ SV tham gia NCKH còn thấp.

1.6. Nhiều cán bộ giảng dạy hướng dẫn SV NCKH và còn tùy tiện, chưa theo một quy trình cụ thể, vì vậy còn gây lãng phí nhiều thời gian, hiệu suất chưa cao.

2. Một số biện pháp nâng cao chất lượng nghiên cứu KHGD cho SV trường ĐHSP

Từ các kết quả nghiên cứu trên, chúng tôi đề xuất một số biện pháp nhằm nâng cao chất lượng nghiên cứu KHGD:

2.1. Đa bộ môn. Phương pháp luận nghiên cứu Khoa học giáo dục vào nội dung đào tạo chính thức

(Xem tiếp trang 15)

Nâng cao chất lượng...

(Tiếp theo trang 44)

của nhà trường (đạy cho SV nắm thứ nhất hoặc năm thứ 2 ở tất cả các khoa). Để việc dạy học bộ môn này đạt kết quả tốt, cần có một giáo trình hướng dẫn cụ thể về cách làm bài tập môn học và luận văn tốt nghiệp cho SV.

2.2. Chuẩn bị tâm lý, ý thức NCKH, bồi dưỡng khả năng hoạt động độc lập, sáng tạo cho SV. Làm cho SV nhận thức ý nghĩa và tầm quan trọng của nghiên cứu KHGD, kích thích lòng say mê nghiên cứu của SV. Đưa ra các giải thưởng về NCKH cho SV (ngoài các giải thưởng của Bộ GD-ĐT)

2.3. Đa dạng hoá các hình thức rèn kỹ năng nghiên cứu KHGD cho SV trên cơ sở các môn học, các chuyên đề, các hoạt động nội khoá, ngoại khoá. Tổ chức cho SV thực hành nghiên cứu KHGD bằng các hình thức đa dạng như: - Tìm chọn và đọc tài liệu, thông tin phục vụ bài giảng; - Tóm tắt tài liệu trước và sau bài giảng; - Seminar khoa học; - Bài tập nghiên cứu sau thực tập sư phạm; - Bài tập môn học; Khoá luận tốt nghiệp; - Tham gia NCKH với tổ bộ môn; - Hội nghị khoa học; - Hội thi SV NCKH,...

2.4. Các phòng, ban chức năng, Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh và Hội Sinh viên cần phối hợp đồng bộ, tạo điều kiện thuận lợi cho SV NCKH như tạo nguồn kinh phí, thành lập *Hội đồng Tư vấn sinh viên NCKH*, tăng kinh phí đầu tư cho thư viện và các phương tiện kỹ thuật, tăng quỹ thời gian cho SV học ngoại ngữ, tự học, tự nghiên cứu. Tạo điều kiện cho SV tham gia nghiên cứu KHGD từ năm thứ nhất đến năm thứ tư. Chú ý bài tập NCKH trong các đợt thực tập, thực tế. Đây là hình thức nghiên cứu giúp SV làm quen với công tác nghiên cứu KHGD.

2.5. Muốn SV trở thành những con người sáng tạo, trước hết cần có những người thầy sáng tạo. Trong thực tế, một số giảng viên hay áp đặt, không muốn SV có ý kiến khác với mình. Đó là những giảng viên không qua NCKH nên không đánh giá đúng tầm quan trọng của tự duy độc lập của SV. Giảng viên đã kinh qua NCKH sẽ rất quý tự duy độc lập, luôn luôn động viên, khuyến khích sự sáng tạo của SV, ủng hộ cái mới. Không có NCKH thì không thể có tác phong nghiên cứu. Người thầy phải có kiến thức vững vàng, có tác phong nghiên cứu và có nhiều kinh nghiệm trong hoạt động NCKH thì mới có thể gợi cho SV lòng ham thích tìm hiểu, giúp SV phát triển tự duy sáng tạo. Vì vậy, bồi dưỡng và nâng cao trình độ đội ngũ cán bộ giảng dạy trong trường ĐHSP, đặc biệt là đội ngũ cán bộ giảng dạy các môn nghiệp vụ (Tâm lý học, Giáo dục học, Phương pháp giảng dạy các bộ môn,...) là hết sức quan trọng. Nhanh chóng bồi dưỡng, đào tạo đội ngũ GV hướng dẫn SV nghiên cứu KHGD. Liên kết giữa GV Khoa Tâm lý - Giáo dục và GV các tổ Phương pháp dạy học để hỗ trợ SV nghiên cứu KHGD.

Phương pháp dạy của GV sẽ quyết định phương pháp học của SV, do đó, cần tiếp tục đổi mới PPDH trong các trường đại học, đặc biệt là khi giảng dạy Tâm lý học, Giáo dục học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của SV, khả năng làm việc độc lập và phải chú ý rèn luyện kỹ năng nghiên cứu KHGD cho SV bằng nhiều hình thức khác nhau. □

Tài liệu tham khảo

1. Nguyễn Cảnh Toàn. Tuyển tập các tác phẩm tự giáo dục, tự học, tự nghiên cứu (Tập 1, 2). Trường ĐHSP Hà Nội, 2001.
2. Phạm Việt Vương. Phương pháp luận nghiên cứu khoa học. NXB Đại học quốc gia Hà Nội, 2001.
3. Brian Allison. *Research Skills for students*. National Institute of education. Urrary Singapore, 1996.